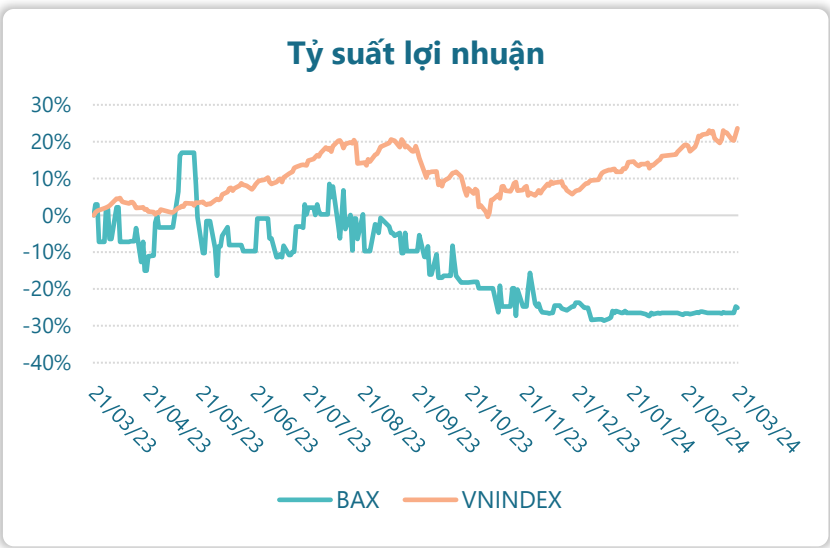
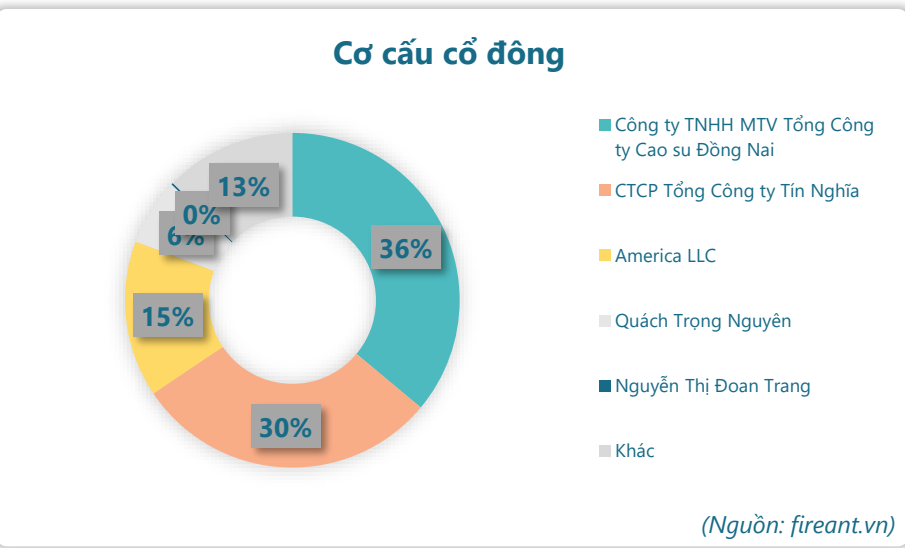
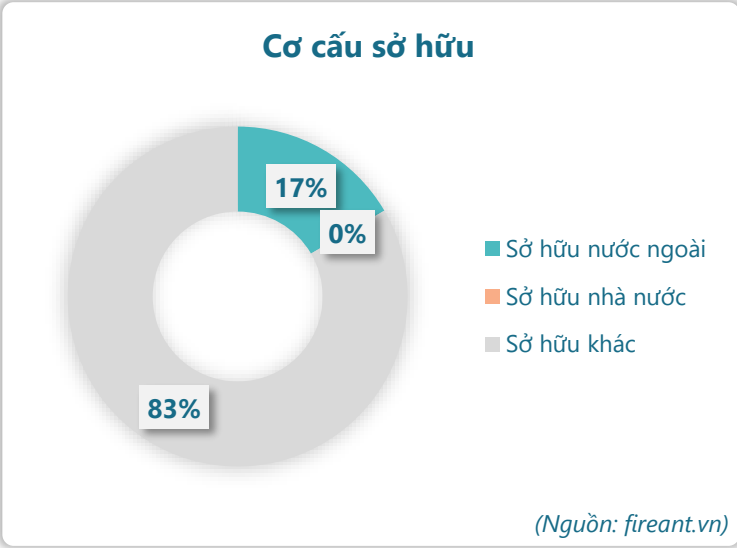
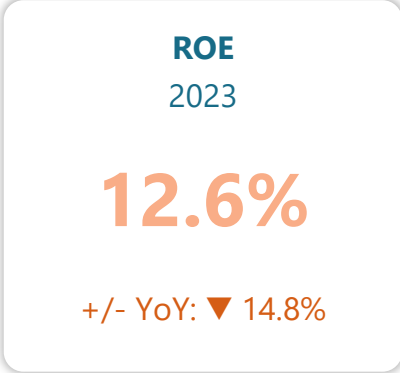
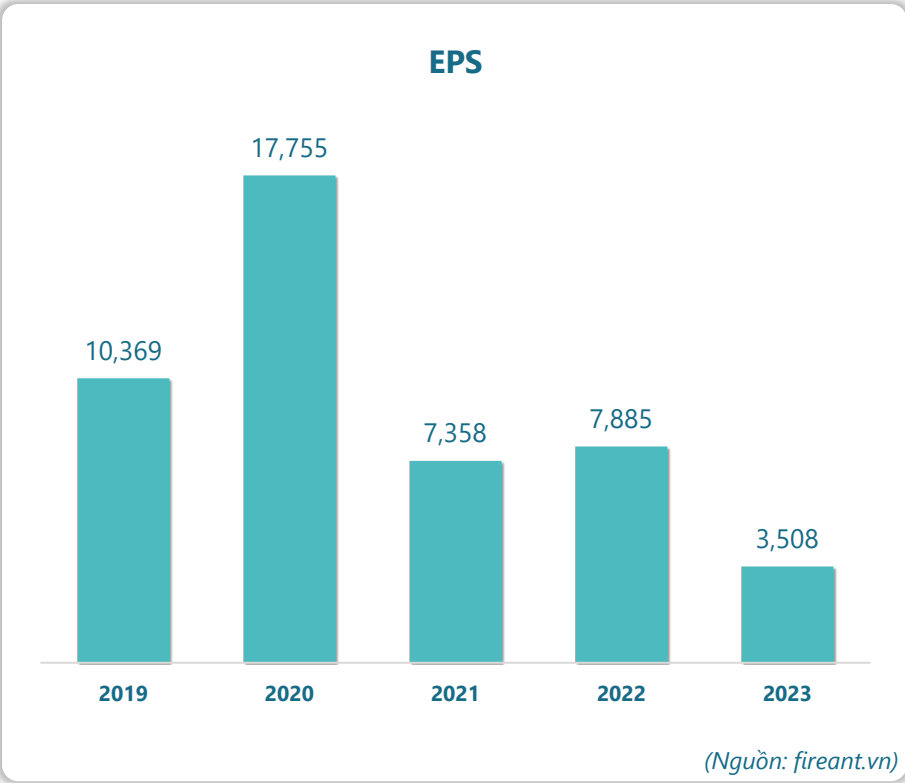
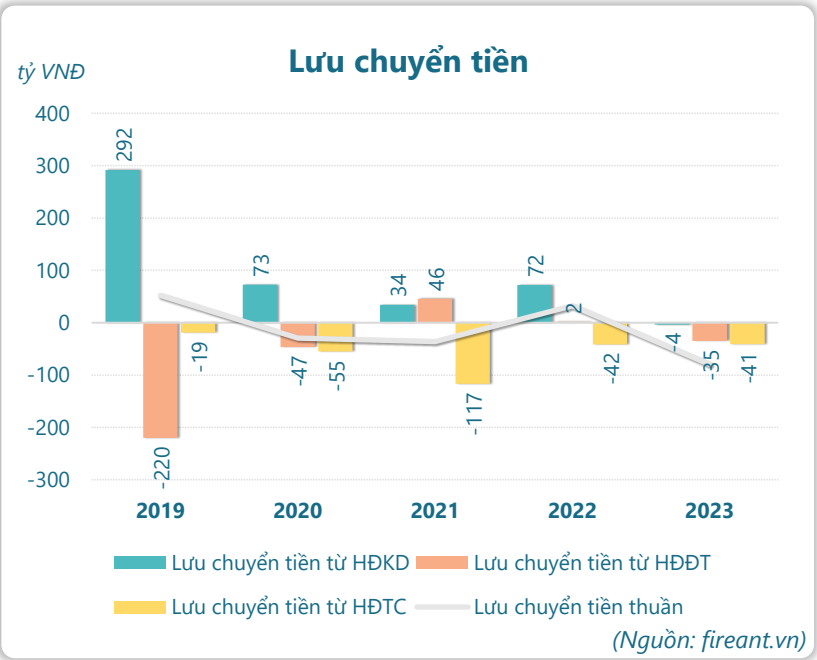
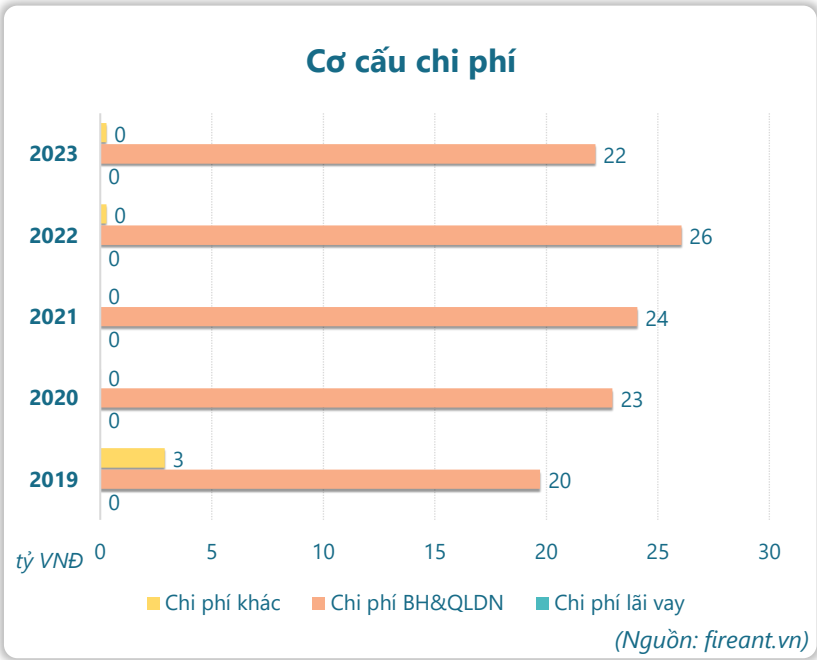
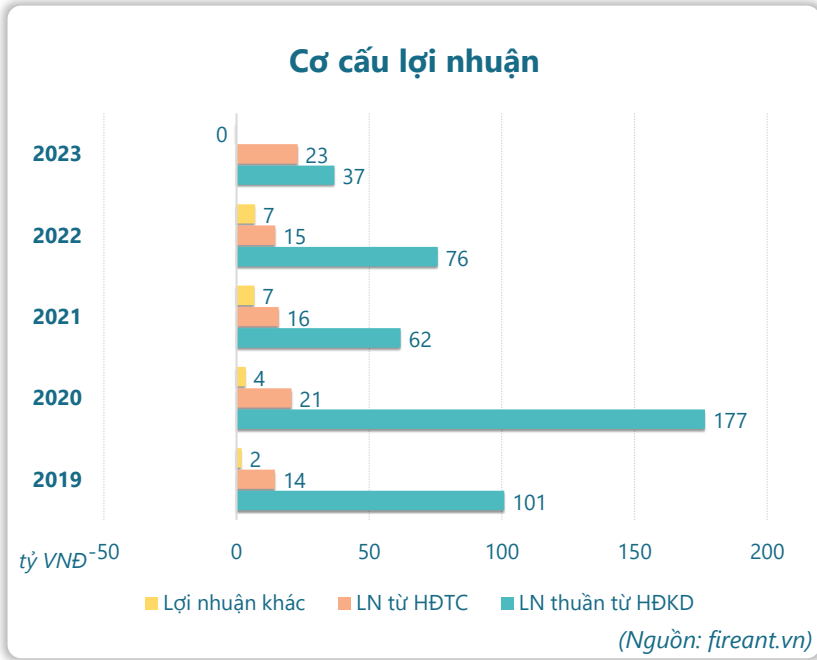
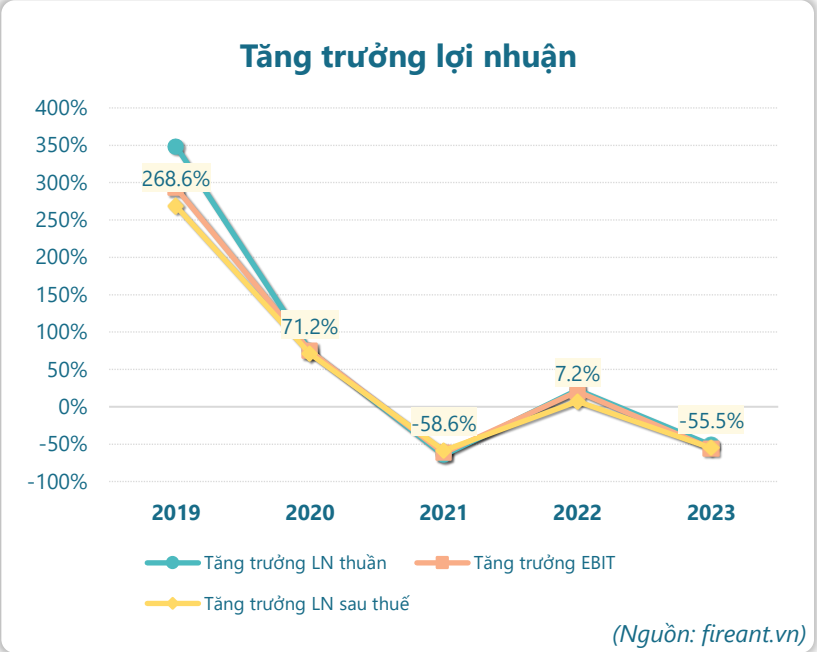
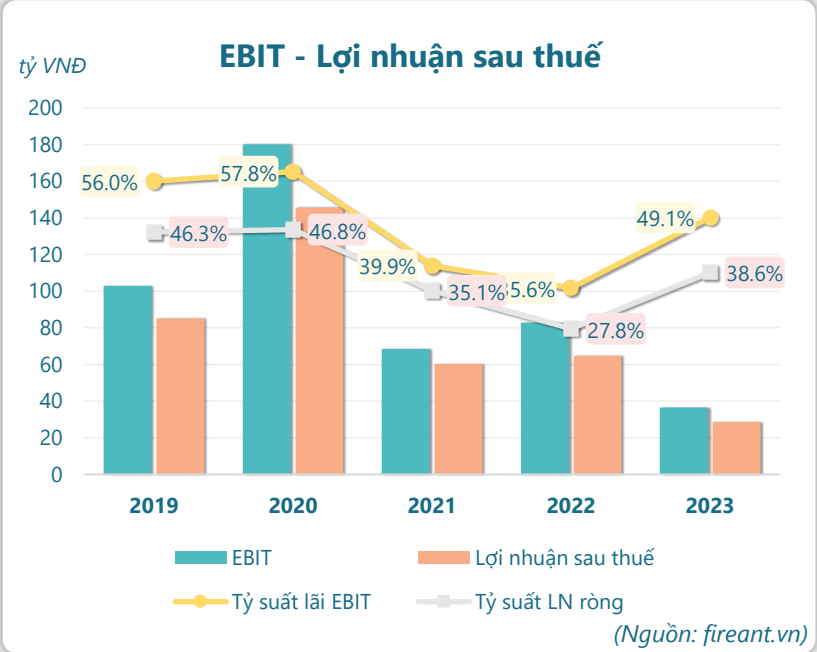
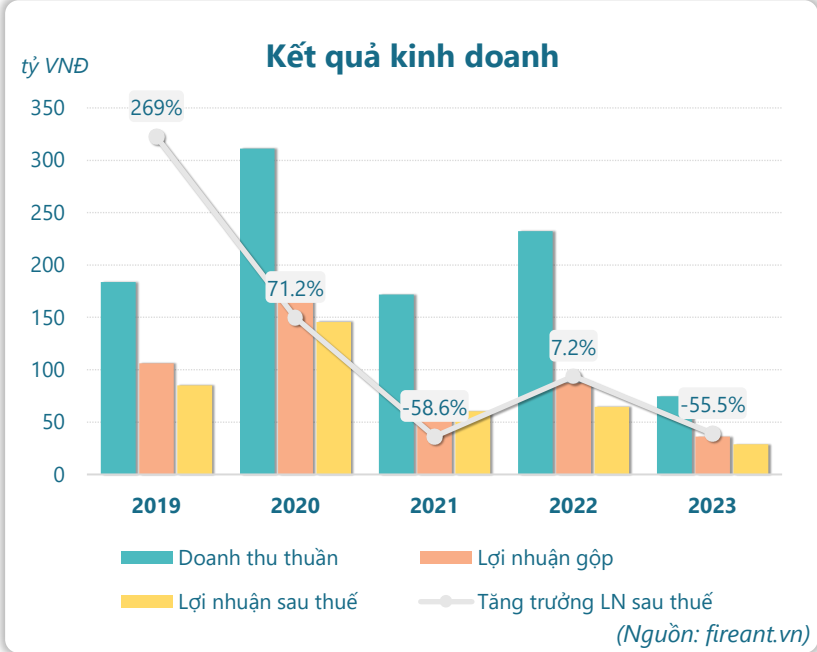


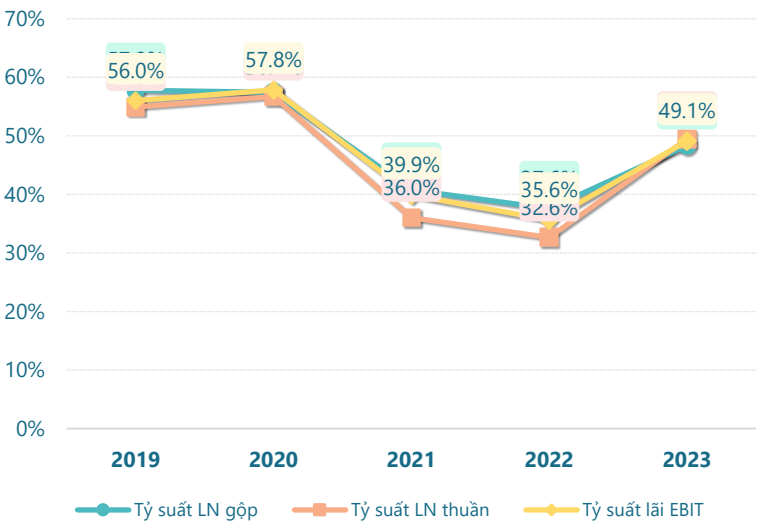
Ngày	42,800 VNĐ		
21/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	2.1%	-0.5%	-17.0%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	40,800 - 66,847
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	351
Số lượng CPLH (CP)	8,200,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	2,585
Sở hữu nước ngoài	16.6%
Beta	0.08
EPS	3,508
P/E	11.7



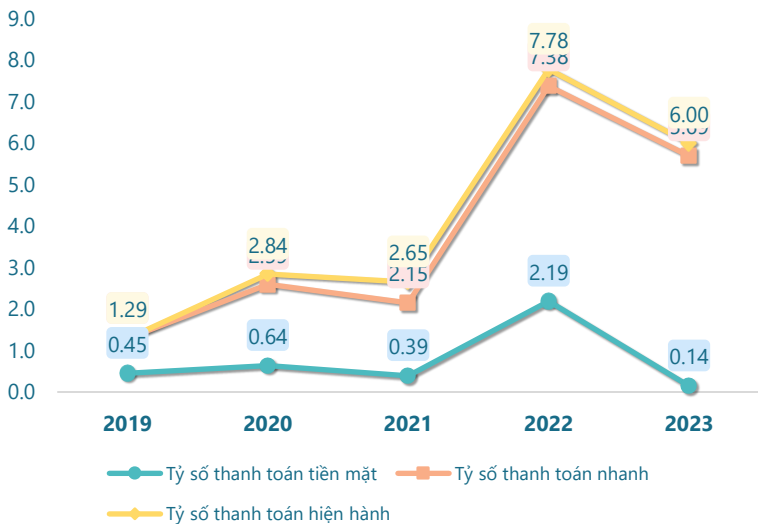


Tỷ suất lợi nhuận



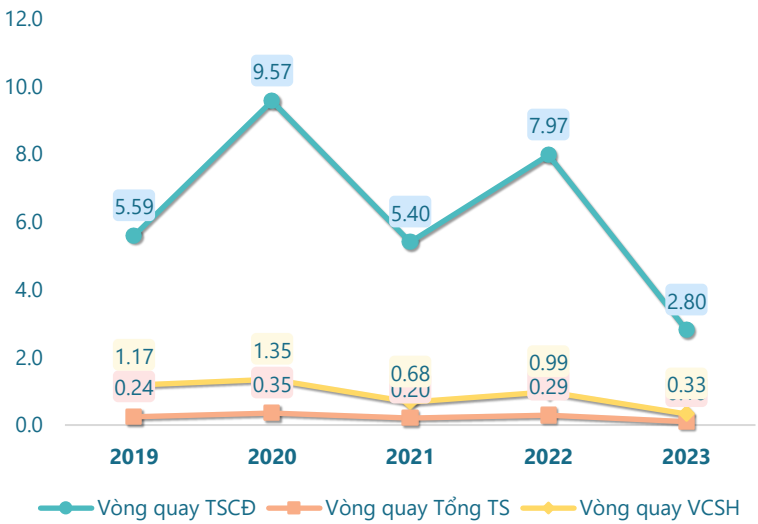
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



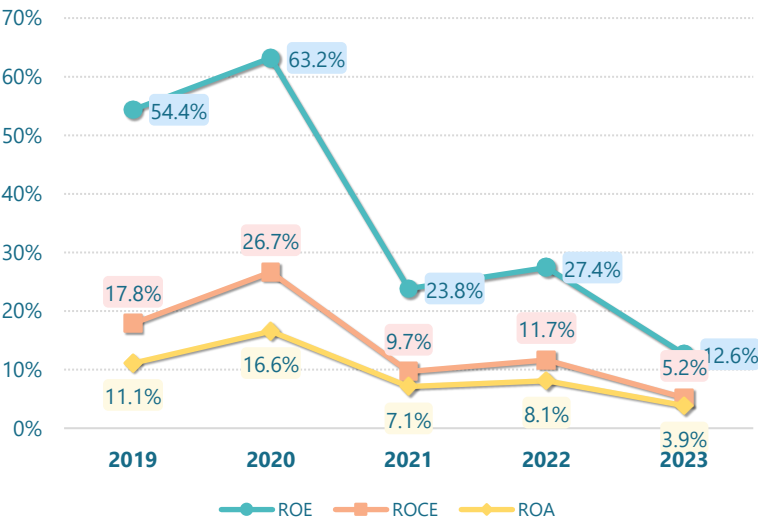
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



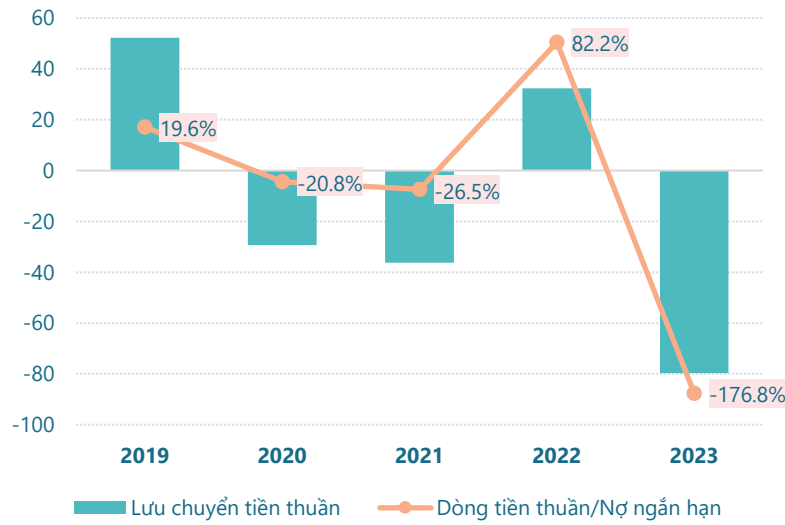
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



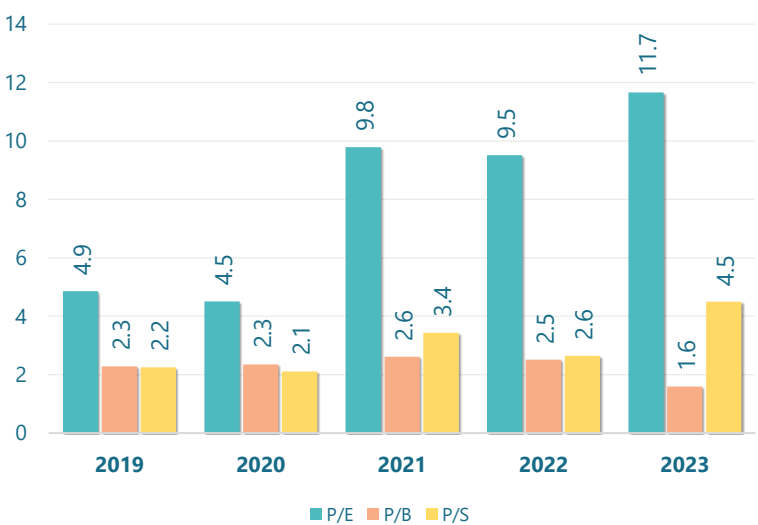
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)